

Nước chè xanh

... Nồi cơm nấu dở
Bát nước chè xanh
Ngồi vui kể chuyện tâm tình bên nhau

(THƠ HOÀNG Trung Thông)

Cũng như mọi vùng đất khác của quê hương xứ Nghệ (bao gồm Nghệ An, Hà Tĩnh) người dân quê tôi quen dùng nước chè xanh (chè tươi) làm thức uống chính. Bữa cơm có thể còn đậm bạc nhưng ăn xong không thể thiếu bát nước chè xanh. Chè đem bán được bó thành từng mớ như mớ rau.

Chè mua về rửa sạch, vò kỹ cho giập lá, cọng bẻ gãy tước ra. Đun sôi nước mới cho chè vào, lại đun sôi tiếp. Ủ khoảng 15 phút ngấm là đem dùng. Chè được nấu bằng nồi đồng (sau này dùng ấm nhôm). Khi nhà có việc, đông khách, người ta đun nấu chè trong nồi đồng lớn như nồi báy, nồi mười. Nước chè mức ra bát, màu vàng sáng, đặc sệt sánh, vị ngọt chát, uống một bát dư vị còn ngọt mãi trong cổ. Bát nước chè xanh không thể thiếu được trong đời sống của người dân quê tôi, trở thành một nét văn hóa truyền thống. Việc họ, việc làng cưới xin, giỗ chạp: không thể thiếu bát nước chè xanh. Cha tôi đi làm xa nhưng chiều thứ bảy tuần nào cũng tranh thủ về. Mẹ tôi biết thế đã đun sẵn một ấm chè xanh, ủ trấu để dành. Cơm nước xong, cha tôi quay ra bốn phía vườn, gọi với sang các bác, các chú, ông bà hàng xóm, mời sang uống nước. Đã thành lệ, cứ tối thứ bảy, chỉ cần ới một câu, sau khoảng 15 phút sân nhà tôi đã đầy người.

Trăng sáng, gió nồm nam mát rượi. Hai chiếc chiếu đôi được trải ra sân. Mọi người ngồi quây quần, vòng trong vòng ngoài. Ấm nước được rót ra, từng bát từng bát... Ở quê tôi không uống nước chè bằng chén mà bằng bát, như bát ăn cơm mà danh từ địa phương gọi là đọi. Từng đọi nước đặc sánh, "cắm tằm không đổ" được chuyển đến trước mặt từng người. Câu chuyện rôm rả. Chuyện làng xóm, chuyện sản xuất đồng áng.

Thỉnh thoảng nhằm hôm dỡ khoai lang, mẹ tôi lại luộc một rổ to, bê ra sân mời mọi người. Khoai mới luộc, nóng hôi hổi, bê ra bột trắng xốp. Cầm củ khoai, bóc vỏ, cắn một miếng, bỏ tơi trong miệng, ngọt mà bùi. Với một củ khoai, uống một đọi nước chè xanh, rồi hút một hơi thuốc lá lim dim nhả khói, thật không thú vị gì bằng.

Sau này, xa quê tôi cũng biết thưởng thức các loại chè Thái ướp hương sen, hương nhài. Tôi cũng đã từng "đọc ấm", "song ấm" và cả "tam tứ ấm" nữa, nhưng chưa bao giờ được tham dự vào những cuộc uống chè "quần ấm" đầy ấn tượng như ở quê tôi ngày xưa.

Cha tôi nay đã mất. Thỉnh thoảng có dịp về quê, tôi vẫn ngồi uống nước chè xanh với mọi người, quây quần giữa không khí ấm áp tình làng nghĩa xóm. Tuy nhiên, cảnh uống nước, đọc báo đầy ấn tượng như ngày xưa không bao giờ trở lại nữa. Phải chăng, tâm hồn tuổi thơ đã viên những sắc màu rực rỡ lên ký ức hay chính quê hương đã tô đậm sắc màu lên những trang ký ức của tuổi thơ tôi để mãi mãi không bao giờ phai nhòa? Và, giữa trung tâm ký ức đó, hình ảnh người cha, với bộ quần áo bà ba màu nâu thẫm, với đôi mắt hiền từ, vầng trán cao, mái tóc bạc trắng, hiện lên lồng lộng...
